

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số: 3695/TCHQ-TXNK

V/v hoàn thuế nhập khẩu

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Công ty TNHH Hải quan Shinhan Việt Nam.
(Tầng 5, tòa nhà Ngôi Sao, Dương Đình Nghệ, khu đô thị mới Cầu Giấy,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội)

Trả lời công văn số SCV202407 ngày 09/7/2024 của Công ty TNHH Hải quan Shinhan Việt Nam về việc hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và xuất khẩu sản phẩm, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 19 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 quy định hoàn thuế đối với trường hợp: “Người nộp thuế đã nộp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm”.

Căn cứ khoản 3 Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định cơ sở xác định hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã xuất khẩu sản phẩm được hoàn thuế bao gồm:

“a) Tổ chức, cá nhân sản xuất hàng hóa xuất khẩu có cơ sở sản xuất hàng hóa xuất khẩu trên lãnh thổ Việt Nam; có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối với máy móc, thiết bị tại cơ sở sản xuất phù hợp với nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu;

b) Trị giá hoặc lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu được hoàn thuế là trị giá hoặc lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu thực tế được sử dụng để sản xuất sản phẩm thực tế xuất khẩu;

c) Sản phẩm xuất khẩu được làm thủ tục hải quan theo loại hình sản xuất xuất khẩu;

d) Tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc ủy thác nhập khẩu hàng hóa, xuất khẩu sản phẩm.

Người nộp thuế có trách nhiệm kê khai chính xác, trung thực trên tờ khai hải quan về sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ hàng hóa nhập khẩu trước đây”.

Căn cứ Bảng mã loại hình ban hành kèm theo Quyết định số 1357/QĐ-TCHQ ngày 18/5/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan hướng dẫn:

- Mã loại hình E52 (Xuất sản phẩm gia công cho thương nhân nước ngoài) sử dụng trong trường hợp: Xuất sản phẩm cho đối tác thuê gia công ở

nước ngoài hoặc giao hàng theo chỉ định của bên đặt gia công; Xuất khẩu sản phẩm gia công tự cung ứng nguyên liệu; Xuất trả sản phẩm gia công cho doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan; Xuất khẩu suất ăn của hãng hàng không nước ngoài cho tàu bay xuất cảnh.

- Mã loại hình E62 (*Xuất sản phẩm sản xuất xuất khẩu*) sử dụng trong trường hợp: Xuất sản phẩm được sản xuất từ toàn bộ hoặc một phần nguyên liệu nhập khẩu ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan (bao gồm trường hợp xuất cho thương nhân nước ngoài và được chỉ định giao hàng tại Việt Nam); Xuất khẩu suất ăn cho tàu bay của hãng hàng không Việt Nam.

Căn cứ quy định nêu trên thì hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh, đã nộp thuế nhập khẩu, đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài, hoặc xuất vào khu phi thuế quan được hoàn thuế nhập khẩu nếu đáp ứng các cơ sở xác định hàng hóa được hoàn thuế tại Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP. Cơ quan hải quan nơi tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế có trách nhiệm kiểm tra, xác định các điều kiện hoàn thuế để xử lý theo quy định.

Đề nghị Công ty TNHH Hải quan Shinhan Việt Nam nghiên cứu quy định nêu trên và liên hệ với cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Hải quan trả lời để Công ty TNHH Hải quan Shinhan Việt Nam được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT. Hoàng Việt Cường (để b/c);
- Lưu: VT, TXNK (03 bản).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đặng Sơn Tùng